

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HN&GD ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lữ Thị L1**. Sinh năm 1982.

Trú tại: Bản B (Trước đây là bản H2), xã C, huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Lo Văn L2**. Sinh năm 1984.

Trú tại: Bản B (Trước đây là bản H2), xã C, huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị L1 và anh Lo Văn L2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị L1 và anh Lo Văn L2.

*** Về án phí:** Chị Lữ Thị L1 phải chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị L1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001659 ngày 18/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện

Qùy Châu, tỉnh Nghệ An. Chị Lan đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị Lữ Thị L1 số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND huyện Qùy Châu;
- UBND xã C, huyện Qùy Châu;
- Phòng KTNV&THAHS-TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Qùy Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam